

Số: 138 /BC-UBND

Cần Thơ, ngày 10 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Thực hiện Kế hoạch số 238/KH-HĐND ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về việc tổ chức kỳ họp thường lệ giữa năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024, như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

a) Tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn thành phố chuyển biến tích cực, không phát sinh điểm nóng, vụ việc nổi cộm về khiếu nại, tố cáo. Nội dung khiếu nại phản ánh, kiến nghị chủ yếu vẫn tập trung vào lĩnh vực: thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại các dự án. Nội dung đơn tố cáo chủ yếu về hành vi của cán bộ, công chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ;

b) Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố, đặc biệt là trong thời gian diễn ra kỳ họp Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện chủ động nắm tình hình tại cơ sở, tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, duy trì chế độ tiếp công dân theo quy định để kết nối với Ban Tiếp công dân thành phố giải quyết kịp thời các vụ việc phát sinh, chỉ đạo Thanh tra thành phố phối hợp với Ban Tiếp công dân thành phố xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, theo dõi, đôn đốc công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại một số cơ quan, đơn vị để nắm tình hình công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, không để xảy ra điểm nóng, khiếu nại đông người gây mất an ninh, trật tự;

c) Thực hiện nghiêm quy chế, quy định tiếp công dân thường xuyên, tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; tập trung chỉ đạo các ngành, địa phương chủ động rà soát, phân loại xử lý kịp thời những đơn thư thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Đồng thời, giao cơ quan chuyên môn

kiểm tra, xác minh và tham mưu xử lý kịp thời những nội dung khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố. Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp và Thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật. Qua đó chấn chỉnh, rút kinh nghiệm và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu địa phương, đơn vị.

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo

a) Nguyên nhân chủ yếu của tình trạng khiếu nại, tố cáo hiện nay do các chính sách, pháp luật về đất đai chậm được sửa đổi để giải quyết những vấn đề vướng mắc, tồn tại trong công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, chưa giải quyết được mối quan hệ hài hòa giữa Nhà nước, nhà đầu tư và người sử dụng đất. Mặt khác, ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế nên có những yêu cầu, đòi hỏi không đúng quy định pháp luật, có những vụ việc đã được giải quyết, xem xét nhiều lần vừa có lý, có tình nhưng người khiếu nại vẫn không chấp nhận kết quả giải quyết;

b) Trình tự, thủ tục triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn từ khi có quyết định phê duyệt quy hoạch dự án, đến trình tự, thủ tục ban hành quyết định thu hồi đất, phê duyệt chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư,... đôi lúc chưa đảm bảo chặt chẽ theo quy định;

c) Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực còn nhiều tồn tại, hạn chế, nhất là công tác quản lý và sử dụng đất đai, nhà ở, tài nguyên, môi trường, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, chính sách xã hội...

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THU, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

Công dân đến Trụ sở Tiếp công dân các cấp và điểm tiếp công dân của các cơ quan hành chính để khiếu nại, tố cáo trên địa bàn thành phố 6 tháng đầu năm 2024 giảm 249 lượt so với cùng kỳ năm 2023. Trong kỳ báo cáo, các cơ quan hành chính đã tiếp 823 lượt¹ với 840 người và có 03 lượt tiếp đoàn đông người với 16 người² kiến nghị, phản ánh về chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư và quản lý trật tự đô thị,... (tăng 03 đoàn so với cùng kỳ). Công tác tiếp công dân định kỳ và đột xuất của Thủ trưởng cơ quan hành chính được duy trì thường xuyên theo quy định.

(Đính kèm Biểu số 01/TCD).

¹ Ban tiếp công dân thành phố tiếp 89 lượt; Thanh tra thành phố tiếp 02 lượt; sở, ngành tiếp 95 lượt; quận, huyện, xã phường, thị trấn tiếp 637 lượt.

² 1. Quận Bình Thủy: 01 đoàn 08 người, ngụ phường Trà An, kiến nghị về chính sách tái định cư do ảnh hưởng công trình nâng cấp, mở rộng đường Huỳnh Phan Hộ; 2. Quận Cái Răng: 01 đoàn 05 hộ dân ngụ đường B30 khu dân cư Hưng Phú, phường Hưng Phú, yêu cầu xử lý cá nhân có hành vi vi phạm về việc che chắn lấn chiếm vỉa hè, tháo dỡ gạch vỉa hè để trồng cây và 01 đoàn 03 người kiến nghị, phản ánh liên quan đến bồi thường hỗ trợ tái định cư phường Tân Phú.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư

a) Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn:

Trong kỳ báo cáo, các cấp, các ngành đã tiếp nhận 1.389 đơn³ (trong đó có 1.189 đơn tiếp nhận trong kỳ và 200 đơn kỳ trước chuyển sang), giảm 78 đơn so với cùng kỳ năm 2023. Có 1.272 đơn đủ điều kiện xử lý và 117 đơn không đủ điều kiện xử lý (do nặc danh, trùng lặp)

b) Kết quả xử lý đơn:

Qua phân loại, xử lý có 430 đơn thuộc thẩm quyền (khiếu nại 67 đơn; tố cáo 05 đơn; phản ánh, kiến nghị 358 đơn), còn lại là 842 đơn không thuộc thẩm quyền, đã hướng dẫn, chuyển đơn đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết theo quy định. Kết quả phân loại, xử lý đơn đạt 100%.

(Đính kèm Biểu số: 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền

Các ngành, các cấp của thành phố đã tham mưu cơ quan có thẩm quyền giải quyết 413/427 vụ việc khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, đạt 96,72%, các vụ việc còn lại đang tiếp tục xác minh và còn trong thời hạn giải quyết theo quy định, cụ thể:

a) Đã giải quyết 51/64 vụ việc khiếu nại, đạt 79,68%. Kết quả giải quyết cho thấy: khiếu nại đúng chiếm 5,88%; khiếu nại đúng một phần chiếm 1,96%; khiếu nại sai chiếm 72,55% và 19,61% vụ việc rút khiếu nại thông qua giải thích, thuyết phục;

b) Đã giải quyết 04/05 vụ việc tố cáo, đạt 80%. Kết quả giải quyết cho thấy: tố cáo có đúng có sai chiếm 25%; tố cáo sai chiếm 75%;

c) Đã giải quyết 358/358 vụ việc phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 100%.

(Đính kèm Biểu số: 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

4. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Tiếp tục quán triệt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo và Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn thành phố. Đồng thời, tiếp tục triển khai và thực hiện Luật Thanh tra năm 2022; Thông tư số 01/2021/TT-TTTP ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định quy tắc

³ Ban Tiếp công dân thành phố nhận 404 đơn; Thanh tra thành phố nhận 94 đơn; sở, ngành nhận 171 đơn; quận, huyện, xã, phường nhận 720 đơn.

ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành Thanh tra và cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân; Thông tư số 01/2024/TT-TTCP ngày 20 tháng 01 năm 2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định về quy trình tiếp công dân và Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định về quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh;

- Tiếp tục chỉ đạo kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc tồn đọng, kéo dài theo Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài:

+ Qua rà soát, trên địa bàn thành phố có 11 vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Đến nay, đã giải quyết dứt điểm 08 vụ việc, còn 03 vụ việc đang tiếp tục xem xét giải quyết. Ngày 09 tháng 02 năm 2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 286/QĐ-UBND về việc thành lập Tổ Công tác kiểm tra việc tổ chức thực hiện các Quyết định hành chính đã có hiệu lực pháp luật trên địa bàn quận Ô Môn nhằm hỗ trợ và tổ chức thực hiện dứt điểm 03 vụ việc còn tồn đọng, kéo dài tại quận Ô Môn;

+ Ngày 26 tháng 12 năm 2023, Tổ trưởng Tổ Công tác chỉ đạo kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn thành phố Cần Thơ đã ban hành Công văn số 175/CV-TCT về việc đôn đốc giải quyết vụ việc khiếu nại tồn đọng, kéo dài. Đồng thời, ngày 26 tháng 4 năm 2024, Tổ trưởng Tổ Công tác tiếp tục ban hành Công văn số 66/CV-TCT về việc tiếp tục đôn đốc giải quyết các vụ việc khiếu nại kéo dài.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật:

- Trong kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành các văn bản, chỉ đạo điều hành, cụ thể như sau:

+ Công văn số 179/UBND-BTCD ngày 16 tháng 01 năm 2024 về việc phối hợp tổ chức thực hiện Kế hoạch số 15/KH-TSTCDTW ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Trung sở Tiếp công dân Trung ương;

+ Công văn số 237/UBND-NC ngày 18 tháng 01 năm 2024 về việc tăng cường công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo;

+ Công văn số 1071/UBND-NC ngày 22 tháng 3 năm 2024 về việc thực hiện Quyết định số 3166/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;

+ Công văn số 128/UBND-NC ngày 22 tháng 4 năm 2024 về việc tham mưu, đề xuất triển khai thực hiện Công văn số 1036/VPCP-V.I ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ;

+ Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2024 về việc phối hợp tiếp công dân phục vụ kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV;

+ Công văn số 2190/UBND-BTCD ngày 31 tháng 5 năm 2024 về việc phối hợp, xây dựng mô hình và tổ chức tiếp công dân trực tuyến.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn thành phố luôn được các cấp, các ngành thường xuyên quan tâm thực hiện với nhiều hình thức đa dạng như: mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho cán bộ lãnh đạo, công chức trực tiếp làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; triển khai các văn bản mới của Trung ương và địa phương về thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Ngoài ra, việc tuyên truyền, phổ biến kiến thức về khiếu nại, tố cáo cũng được lồng ghép tổ chức tại các buổi hội nghị, sinh hoạt của các câu lạc bộ pháp luật, hoạt động trợ giúp pháp lý, các cuộc hòa giải ở cơ sở cho cán bộ, công chức và Nhân dân. Từ đầu năm đến nay, đã tổ chức 63 cuộc với 3.497 lượt cán bộ, công chức và Nhân dân tham dự. Qua đó, ý thức pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngày càng được nâng cao trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

c) Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo:

Thanh tra các cấp luôn quan tâm, xây dựng kế hoạch thanh tra trách nhiệm Thủ trưởng về việc thực hiện pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại địa phương quản lý nhằm kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở và chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót, tồn tại cũng như tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện nhằm giúp đơn vị nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại cấp cơ sở. Theo Kế hoạch thanh tra năm 2024 đã được phê duyệt có nội dung thanh tra, kiểm tra trách nhiệm Thủ trưởng về việc thực hiện pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tuy nhiên, trong kỳ báo cáo, thanh tra các ngành, các cấp đã và đang tập trung các cuộc thanh tra, kiểm tra kinh tế - xã hội, các cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo chủ yếu tổ chức thực hiện vào 6 tháng cuối năm.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

a) Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; kịp thời chỉ đạo xử lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phần lớn các vụ khiếu nại bức xúc, gay gắt, kéo dài cơ bản đã được giải quyết, không để xảy ra điểm nóng mới, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước;

b) Sự phối hợp giữa cơ quan, ban, ngành thành phố và các địa phương chặt chẽ và hiệu quả hơn; qua phối hợp đã tạo được sự đồng thuận trong quá trình giải

quyết; chất lượng và nội dung giải quyết vụ việc ngày càng được nâng cao, cơ bản bảo đảm về trình tự, thủ tục và thời hạn giải quyết theo quy định;

c) Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo có nhiều chuyển biến tích cực, nhất là tiếp công dân định kỳ và đột xuất của Lãnh đạo được chú trọng. Ý thức trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan Nhà nước trong chỉ đạo, điều hành, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo được nâng lên. Việc đôn đốc, tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận tố cáo được quan tâm.

2. Tồn tại, hạn chế

a) Công tác kiểm tra, đôn đốc cơ quan, đơn vị trong thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh chưa được thường xuyên, kịp thời dẫn đến thời gian thụ lý, giải quyết còn kéo dài, làm phát sinh đơn khiếu nại vượt cấp;

b) Công tác tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một số địa phương, đơn vị chưa thường xuyên, hình thức tuyên truyền chưa phong phú; chủ yếu tổ chức lồng ghép trong các cuộc họp cơ quan, hội thảo;

c) Việc kiểm tra, rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Thanh tra Chính phủ đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ. Tuy nhiên, vẫn còn 03 vụ trên địa bàn quận Ô Môn chưa tổ chức thực hiện dứt điểm, đang tiếp tục thực hiện.

3. Nguyên nhân

a) Công tác tham mưu giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế; đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân tại một vài địa phương, nhất là phường, xã còn hạn chế về kiến thức, kinh nghiệm; cơ sở vật chất phục vụ tiếp công dân của một số đơn vị chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao;

b) Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật có thực hiện nhưng hiệu quả chưa cao, nhất là tuyên truyền về chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư ở một số dự án phục vụ phát triển kinh tế - xã hội chưa được thường xuyên.

c) Một số vụ việc khiếu nại, tố cáo do lịch sử để lại, qua nhiều cơ quan giải quyết, một số quy định của pháp luật thay đổi, ảnh hưởng đến kết quả kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại phức tạp, kéo dài.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Thời gian qua, được sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, thường xuyên của Thanh tra Chính phủ, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố trong công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nên tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn thành phố tương đối ổn định, đơn thư khiếu nại, tố cáo giảm so với cùng kỳ. Tuy nhiên, hiện nay một số quận, huyện đang kêu gọi đầu tư các dự án và triển khai thực hiện nhiều công trình, dự án mới, thời gian tới có thể phát sinh khiếu nại,

tổ cáo của các hộ dân khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện các dự án⁴.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

1. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18 tháng 02 năm 2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản quy phạm pháp luật quy định và hướng dẫn thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết về khiếu nại, tố cáo.

2. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ, đột xuất tại Trụ sở Tiếp công dân của thành phố, Trụ sở Tiếp công dân quận, huyện và địa điểm tiếp công dân của các đơn vị. Tiếp tục đôn đốc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người phức tạp theo Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Tổng Thanh tra Chính phủ.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, trọng tâm là tiếp tục tuyên truyền Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo và Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

4. Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra, nhất là thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo đảm việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng theo quy định. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra kịp thời chỉ đạo đơn vị, địa phương khắc phục các hạn chế, yếu kém, tồn tại, xử lý nghiêm

⁴ Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1, dự án thành phần 2 đoạn qua địa bàn thành phố Cần Thơ; Địa bàn quận Bình Thủy: Khu tái định cư Bình Thủy (khu 1, khu 2), dự án mở rộng nâng cấp đường tỉnh 917, khu đô thị mới hai bên đường Võ Văn Kiệt (khu 4 và khu 9), Khu đô thị mới Cồn Khương, phường Bùi Hữu Nghĩa, Cụm tiểu thủ công nghiệp phường Thới An Đông, đầu tư mới, nâng cấp mở rộng hạ tầng giao thông, đường Vành đai phía Tây...; địa bàn huyện Phong Điền: Dự án cầu Tây Đô, Dự án nâng cấp đường tỉnh 923, 917, 918 giai đoạn 1, giai đoạn 2, Dự án đường Vành đai phía Tây...

đôi với trường hợp vi phạm pháp luật. Đôn đốc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật, kết luận giải quyết tố cáo.

5. Tập trung giải quyết có chất lượng các vụ việc khiếu nại, tố cáo, phân đầu giải quyết khiếu nại, tố cáo đạt tỷ lệ trên 95% trong thời hạn quy định của pháp luật đối với các vụ việc mới phát sinh. Tăng cường hoạt động gặp gỡ, đối thoại giữa chính quyền các cấp với các tổ chức, công dân, chú trọng công tác hòa giải ở cơ sở, kiểm tra, chỉ đạo, hướng dẫn các cấp, các ngành để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Thường xuyên đôn đốc, nắm bắt thông tin về tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn để có giải pháp xử lý kịp thời.

6. Nâng cao trách nhiệm của Thủ trưởng, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tăng cường kỷ luật kỷ cương, xử lý nghiêm những trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và công dân vi phạm pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

7. Tập trung chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh khiếu nại, tố cáo như: quản lý, sử dụng đất đai, đầu tư xây dựng, tài chính, ngân sách và các vấn đề khác có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của công dân nhằm hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo.

Trên đây là báo cáo kết quả giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024. Ủy ban nhân dân thành phố kính báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố./. *xm*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. TU; TT. HĐND TP;
- Đại biểu HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- Ban Nội chính Thành ủy;
- Thanh tra thành phố ;
- VP UBND TP (2, 3AE, 6)
- Lưu: VT, H.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Tấn Hiển



TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN
Số liệu tính từ ngày 16 tháng 12 năm 2023 đến ngày 10 tháng 6 năm 2024
(Kèm theo Báo cáo số 13/BC-UBND ngày 0 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Đơn vị	Tổng số đơn phải xử lý					Đơn điều kiện xử lý			Phân loại đơn theo nội dung					Phân loại đơn theo tình trạng giải quyết					Kết quả xử lý đơn						Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn
	Tổng số	Kỳ trước chuyển sang	Tiếp nhận trong kỳ	Số đơn đã xử lý	Số đơn (chuyển kỳ sau xử lý)	Số đơn	Số vụ việc	Số khiếu nại	Tố cáo	Kiến nghị, phản ánh	Đã giải quyết	Nhiều lần	Chưa giải quyết	Tổng số	Khiếu nại	Tố cáo	Kiến nghị, phản ánh	Tổng số	Hương dân	Chuyển đơn	Đàn đóc giải quyết				
Ban Tiếp công dân thành phố	404	46	358	404	0	404	404	102	53	249	393	0	11	17	0	0	0	387	98	105	184	0			
Thanh tra thành phố	94	0	94	94	0	42	42	12	1	29	26	5	11	2	0	2	0	40	14	26	0	0			
Quận, huyện	720	142	578	720	0	711	700	73	20	618	464	12	235	49	5	326	331	89	242	0	296				
Ninh Kiều	0	0	201	201	0	201	201	3	3	195	201	0	0	2	2	97	100	11	89	0	0				
Bình Thủy	63	22	41	63	0	63	63	8	2	53	46	0	17	6	1	38	18	4	14	0	0				
Cái Răng	55	0	55	55	0	50	50	14	1	35	0	0	50	12	1	12	25	1	24	0	0				
Ô Môn	108	5	103	108	0	108	108	11	11	86	67	12	29	2	0	27	79	53	26	0	0				
Thới Nốt	105	105	0	105	0	104	104	8	0	96	0	0	104	8	0	51	45	0	45	0	0				
Cờ Đỏ	66	1	65	66	0	66	66	18	0	48	66	0	0	10	0	38	18	18	0	0	0				
Thới Lai	61	0	61	61	0	61	61	2	1	58	61	0	0	2	1	58	0	0	0	0	0				
Vĩnh Thanh	35	8	27	35	0	35	35	5	2	28	0	0	35	5	0	0	30	0	30	0	0				
Phong Điền	26	1	25	26	0	23	23	4	2	19	23	0	0	2	0	5	16	2	14	0	0				
Số ngành	171	12	159	166	5	115	115	19	12	84	53	2	60	1	0	30	84	33	50	1	7				
Văn phòng UBND thành phố	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0				
Kế hoạch và Đầu tư	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0				
Nội vụ	20	0	20	20	0	13	13	3	6	4	2	0	11	0	0	0	13	3	10	0	1				
Y tế	36	0	36	36	0	21	21	1	1	20	21	0	0	0	0	11	10	2	8	0	0				
Xây dựng	22	0	22	21	1	15	15	0	0	15	0	0	15	0	0	0	15	8	7	0	1				
Tài chính	1	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0				
Giáo Dục và Đào tạo	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0				
Nông nghiệp và PTNT	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0				
Công Thương	1	0	1	0	1	3	3	0	2	1	3	0	0	0	0	0	3	3	2	1	0				
Tài nguyên và Môi trường	15	0	15	15	0	14	14	1	1	12	0	0	14	0	0	0	14	1	13	0	0				
Khoa học và Công nghệ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0				
Giáo dục và Đào tạo	13	6	7	13	0	7	7	1	0	6	0	0	7	1	0	0	6	6	0	6	3				
Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2	0	2	2	0	2	2	0	0	2	0	2	0	0	0	0	2	2	0	2	0				
Lao động - Thương binh và Xã hội	11	0	11	11	0	11	11	8	1	2	11	0	0	0	0	0	11	8	2	1	2				
Thông tin và Truyền thông	27	6	21	24	3	19	19	0	0	19	16	0	3	0	0	19	0	0	0	0	0				
Tư pháp	23	0	23	23	0	10	10	5	2	3	0	0	10	0	0	0	10	9	1	0	0				
Ngôđi vụ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0				
Đàn đóc	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0				
Tổng	1.389	200	1.189	1.384	5	1.272	1.261	206	86	980	936	19	317	67	5	358	842	234	423	185	303				

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN KHIẾU NẠI
Số liệu tính từ ngày 16 tháng 12 năm 2023 đến ngày 10 tháng 6 năm 2024
Kiểm theo Báo cáo số 15/BC-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố



Đơn vị	Tổng số đơn phải xử lý					Đã điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc theo nội dung							Phân loại vụ việc khiếu nại theo tình trạng giải quyết					Kết quả xử lý					Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn
	Tổng số	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Lĩnh vực hành chính			Lĩnh vực tư pháp	Lĩnh vực Đảng, đoàn thể	Lĩnh vực khác	Đã giải quyết		Chưa giải quyết xong	Vụ việc thuộc thẩm quyền		Vụ việc không thuộc thẩm quyền		Đơn độc giải quyết				
								Chế độ, chính sách	Đất đai, nhà cửa	Khác				Đã giải quyết	Lần 2		Đã có bản án của tòa	Tổng	Lần đầu	Lần 2		Tổng	Hướng dẫn		
M.S	1-2+3	2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+13+14+19=10+11+12	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20=21+22	21	22	23=24+25	24	25	26
Bao Tiếp công dân thành phố	102	8	94	102	8	94	102	43	3	28	12	13	2	44	85	6	11	17	17	1	16	85	52	33	0
Thanh tra thành phố	27	0	27	27	0	27	12	11	0	11	0	0	0	1	9	0	0	3	0	0	0	12	12	0	0
Quận, huyện	55	4	51	55	4	51	73	48	7	35	6	0	0	14	40	0	0	22	46	46	0	16	16	0	0
Ninh Kiều	3	0	3	3	0	3	3	3	0	0	3	0	0	0	3	0	0	0	2	2	0	1	1	0	0
Bình Thủy	8	3	5	8	3	5	8	8	0	8	0	0	0	0	6	0	0	2	6	6	0	2	2	0	0
Cái Răng	14	0	14	14	0	14	14	0	0	0	0	0	0	14	1	0	0	13	12	12	0	2	2	0	0
Ô Môn	11	0	11	11	0	11	11	11	0	11	0	0	0	0	9	0	0	2	2	2	0	9	9	0	0
Thốt Nốt	8	0	8	8	0	8	8	8	0	8	0	0	0	0	8	0	0	0	8	8	0	0	0	0	0
Cư Đê	0	0	0	0	0	0	18	7	7	0	0	0	0	0	7	0	0	0	7	7	0	0	0	0	0
Thời Lai	2	0	2	2	0	2	2	2	0	0	2	0	0	0	2	0	0	0	2	2	0	0	0	0	0
Vinh Thành	5	0	5	5	0	5	5	5	0	4	1	0	0	0	4	0	0	5	5	5	0	0	0	0	0
Phong Điền	4	1	3	4	1	3	4	4	0	4	0	0	0	0	4	0	0	0	2	2	0	2	2	0	0
Số ngành	26	0	26	26	0	26	19	7	3	2	2	5	0	7	10	1	0	8	1	1	0	18	18	0	0
Văn phòng UBND thành phố	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Kế hoạch và Đầu tư	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Nội vụ	4	0	4	4	0	4	3	3	0	1	2	0	0	0	1	0	0	2	0	0	0	3	3	0	0
Y tế	1	0	1	1	0	1	1	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0
Xây dựng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tài chính	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Giao Thông Vận tải	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Nông nghiệp và PTNT	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Công Thương	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tài nguyên và Môi trường	2	0	2	2	0	2	1	1	0	1	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	1	1	0	0
Khoa học và Công nghệ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Giáo dục và Đào tạo	1	0	1	1	0	1	1	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	1	0	0	0	0	0
Văn hóa, Thể thao và Du lịch	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Lao động - Thương binh và Xã hội	8	0	8	8	0	8	8	2	2	0	0	0	0	6	8	0	0	0	0	0	0	8	8	0	0
Thông tin và Truyền thông	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tư pháp	10	0	10	10	0	10	5	0	0	0	0	5	0	0	0	0	0	5	0	0	0	5	5	0	0
Ngoại vụ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Đàn tộc	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng	210	12	198	210	12	198	206	109	13	76	20	18	2	66	144	7	44	64	48	16	131	98	33	0	0

TONG HOP KET QUẢ XỬ LÝ ĐƠN TỒ CAO
 Số liệu tính từ ngày 16 tháng 12 năm 2023 đến ngày 10 tháng 6 năm 2024
 (Kể từ theo Báo cáo số 13/BC-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố)



Đơn vị	Tổng số đơn phải xử lý			Đơn đã xử lý					Phân loại vụ việc theo nội dung										Phân loại vụ việc theo tình trạng					Kết quả xử lý				Số văn bản được do chuyển đơn
	Tổng số	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn vụ việc	Số công cộng	Lĩnh vực hành chính				Tham nhũng	Lĩnh vực Tư pháp	Lĩnh vực Đảng, đoàn thể	Lĩnh vực khác	Tổ cáo tiếp		Chưa giải quyết	Vụ việc thuộc thẩm quyền		Vụ việc không thuộc thẩm quyền		Đơn đốc giải quyết					
								Chế độ, sách	Đất đai, nhà cửa	Công chức, công vụ	Khác					Quả thời hạn chưa giải quyết	Đã có kết luận giải quyết		Tổng số	Tỷ lệ cáo đầu	Tỷ lệ cáo tiếp	Tổng số		Chuyên đơn				
MS	1-2+3	2	3	4+5+6	7	8-9+14+15+16+17+18+19+20+21+24	9-10+11+12+13	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21+22+23	22	23	24-25+26	25	26	27			
Ban Tiếp công dân thành phố	53	6	47	53	7	53	31	0	0	0	0	0	0	0	0	0	53	0	0	0	0	53	8	45	0			
Thanh tra thành phố	18	0	18	18	0	18	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	18	1	0	0	1	1	0	0			
Quản huyện	4	0	4	20	0	20	19	0	0	5	13	1	0	0	1	0	0	2	18	5	0	0	15	15	0	1		
Ninh Kiều	0	0	0	3	0	3	3	0	0	2	1	0	0	0	0	0	0	0	3	2	0	0	1	1	0	0		
Bình Thủy	2	0	2	2	0	2	2	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	1	1	1	0	0	1	1	0	1		
Cái Rang	1	0	1	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0		
Ô Môn	0	0	0	11	0	11	11	0	0	2	9	0	0	0	0	0	0	0	11	0	0	0	11	11	0	0		
Thới Mả	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
Cờ Đỏ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
Thới Lai	1	0	1	1	0	1	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0		
Vinh Thạnh	0	0	0	2	0	2	2	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0	0	2	0	0	0	2	2	0	0		
Phong Điền	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
Sóc Trăng	16	0	16	21	0	21	8	0	0	4	3	0	0	0	0	0	0	2	10	0	0	0	12	9	3	1		
Văn phòng UBND thành phố	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
Kế hoạch và Dân sự	0	0	0	8	0	8	5	0	0	0	4	1	0	0	0	0	0	0	6	0	0	0	6	6	0	1		
Nông vụ	8	0	8	4	0	4	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
Y tế	4	0	4	4	0	4	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
Xây dựng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
Thủ tục	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
Giáo dục - Đào tạo	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
Công Thương	2	0	2	2	0	2	2	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	2	0	0	0	0	2	2	0	0		
Tài nguyên và Môi trường	0	0	0	1	0	1	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	1	1	0	0		
Khoa học và Công nghệ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
Giáo dục và Đào tạo	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
Văn hóa, Thể thao và Du lịch	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
Liên đoàn - Thương binh và Xã hội	1	0	1	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	1	0	1	0	0		
Thương tin và Truyền thông	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
Tư pháp	1	0	1	5	0	5	2	0	0	0	0	0	0	2	0	0	0	0	2	0	0	0	2	0	2	0		
Ngoại vụ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
Dân tộc	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
Tổng	91	6	85	112	7	105	86	86	59	0	11	29	19	9	18	0	57	29	21+22+23	22	23	24-25+26	25	26	27			

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
SỐ HIỆU TÍNH TỪ NGÀY 16 THÁNG 12 NĂM 2023 ĐẾN NGÀY 10 THÁNG 6 NĂM 2024
(Kèm theo Báo cáo số 12/B/C-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Đơn vị	Tổng số đơn phải xử lý		Đơn đã xem xét để điều kiện xử lý		Đơn điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc theo nội dung						Phân loại vụ việc theo tình trạng giải quyết				Kết quả xử lý đơn			Kết quả giải quyết vụ việc thuộc thẩm quyền	
	Tổng số đơn	Đơn kỷ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Tổng số	Đơn kỷ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Chế độ, chính sách	Đãi đãi	Tư pháp	Khác	Đã được giải quyết	Chưa được giải quyết	Vụ việc thuộc thẩm quyền	Vụ việc không thuộc thẩm quyền		Số vụ việc đã giải quyết	Số vụ việc chưa giải quyết		
MS	1=2+3	2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+10+11+12=13+14+15+16	9	10	11	12	13	14	15	16=17+18	17	18	19	20	
Ban Tiếp công dân thành phố	249	31	218	249	31	218	249	249	2	124	9	114	249	0	0	249	38	211	0	0	
Thanh tra thành phố	53	0	53	53	0	53	29	29	0	29	0	0	1	28	2	27	27	0	0	0	
Quận, huyện	627	32	595	627	32	595	618	618	35	387	2	194	414	204	330	288	286	2	223	23	
Ninh Kiều	195	0	195	195	0	195	195	195	0	116	0	79	192	3	101	94	94	0	101	0	
Banh Thủy	53	19	34	53	19	34	53	53	1	43	1	8	38	15	38	15	23	2	21	15	
Cái Rang	40	0	40	40	0	40	35	35	0	0	0	35	0	35	12	23	23	0	0	0	
Ô Môn	86	5	81	86	5	81	86	86	22	59	0	5	59	27	27	59	59	0	0	0	
Thời Nốt	97	0	97	97	0	97	96	96	0	69	0	27	0	96	51	45	45	0	51	0	
Cờ Đỏ	48	0	48	48	0	48	48	48	0	23	0	25	48	0	38	10	10	0	0	0	
Thời Lai	58	0	58	58	0	58	58	58	0	58	0	0	58	0	58	0	0	0	50	8	
Vinh Thanh	28	8	20	28	8	20	28	28	12	6	0	10	0	28	0	28	28	0	0	0	
Phong Điền	22	0	22	22	0	22	19	19	0	13	1	5	19	0	5	14	14	0	0	0	
Số ngành	126	6	120	116	3	113	84	84	7	11	3	63	42	42	30	54	51	3	11	0	
Văn phòng UBND thành phố	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Kế hoạch và Đầu tư	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Nội vụ	8	0	8	8	0	8	4	4	0	1	0	3	1	3	0	4	4	0	0	0	
Y tế	31	0	31	31	0	31	20	20	0	0	0	20	20	0	11	9	9	0	11	0	
Xây dựng	22	0	22	22	0	22	15	15	0	0	0	15	0	15	0	15	15	0	0	0	
Tài chính	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Giao Thông Vận tải	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Nông nghiệp và PTNT	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Công Thương	2	0	2	2	0	2	1	1	0	0	0	1	1	0	0	1	1	0	0	0	
Tài nguyên và Môi trường	12	0	12	12	0	12	12	12	0	10	0	2	0	12	0	12	12	0	0	0	
Khoa học và Công nghệ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Giáo dục và Đào tạo	12	0	12	12	0	12	6	6	6	0	0	0	0	6	0	6	6	0	0	0	
Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2	0	2	2	0	2	2	2	0	0	0	2	2	0	0	2	2	0	0	0	
Lao động - Thương binh và Xã hội	2	0	2	2	0	2	2	2	1	0	0	1	2	0	0	2	1	1	0	0	
Thông tin và Truyền thông	27	6	21	19	3	16	19	19	0	0	0	19	16	3	19	0	0	0	2	0	
Tư pháp	8	0	8	8	0	8	3	3	0	0	3	0	0	3	0	3	1	2	0	0	
Ngoại vụ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Danh tộc	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Tổng	1.055	69	986	1.045	66	979	980	980	44	551	14	371	706	274	362	618	402	216	234	23	

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIAI QUYẾT KHIẾU NẠI THUỘC THAM QUYỀN
 Số liệu tính từ ngày 16 tháng 12 năm 2023 đến ngày 10 tháng 6 năm 2024
 (Kèm theo Báo cáo số 13/QBC-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Đơn vị	Đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền			Kết quả giải quyết																		Phân tích kết quả giải quyết (vụ việc)					
	Tổng số	Kỳ trước chuyển sang	Tiếp nhận trong kỳ	Việc khiếu nại thuộc thẩm quyền	Số vụ việc giải quyết bằng thỏa thuận	Số vụ việc giải quyết qua giải thích, thuyết phục	Tiền (Trđ)	Đất (m ²)	Tả chức		Cá nhân		Số hồ sơ được trả lại địa phương tiếp nhận	Số cá nhân được trả lại địa phương tiếp nhận	Tổng số người bị kiện, người xử lý	Trong đó số cá nhân, công chức, viên chức	Số vụ công vụ	Tổng số người công chức, viên chức	Trong đó cá nhân, công chức, viên chức	Giải quyết lần đầu	Giải quyết lần 2	Giải quyết lần 3	Giải quyết lần 4	Giải quyết lần 5			
									Tiền (Trđ)	Đất (m ²)	Tiền (Trđ)	Đất (m ²)															
Ban Tiếp công dân thành phố	17	3	14	17	3	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	3	0	0	6	0
Thanh tra thành phố	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Quận huyện	49	5	44	46	40	4	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	37	1	0	0	41	4	0
Ninh Kiều	2	0	2	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	2	0	0
Bình Thủy	6	3	3	6	4	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	4	0	0	0	0	2	2
Cái Răng	12	0	12	12	10	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	9	0	0	0	0	12	0
Ô Môn	2	2	0	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	0	0	0	0	2	0
Thốt Nốt	8	0	8	8	7	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	7	0	0	0	0	8	0
Cờ Đỏ	10	1	9	7	7	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	7	0	0	0	0	6	2
Thời Lai	2	0	2	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	0	0	2	0
Vĩnh Thanh	5	0	5	5	4	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	4	0	0	0	0	5	0	0
Phong Điền	2	1	1	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	0	0	0	0	2	0	0
Số ngành	1	0	1	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	1	0	0
Văn phòng UBND thành phố	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Kế hoạch và Dân tư	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Nội vụ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Y tế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Xây dựng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tài chính	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Giáo Dục và Đào tạo	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Nông nghiệp và PTNT	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Công Thương	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tài nguyên và Môi trường	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Khoa học và Công nghệ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Giáo dục và Đào tạo	1	0	1	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	1	0	0
Văn hóa, Thể thao và Du lịch	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Lao động - Thương binh và Xã hội	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Thống tin và Truyền thông	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tư pháp	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Người vụ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Dân tộc	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng	67	8	59	64	44	7	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	3	37	1	3	0	48	4	0	0



TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN NỘI DUNG TỜ CÁO
 Số hiệu tính từ ngày 16 tháng 12 năm 2023 đến ngày 10 tháng 6 năm 2024
 Khu bảo tồn biển vùng Bắc Bộ / BC-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố

Đơn vị	Tổng số kết luận phải thực hiện	Số kết luận đã thực hiện xong	Phải trả						Đã trả						Đã xử lý hành chính				Đã khởi tố					
			Tiền (Trđ)	Đất (m ²)	Tiền (Trđ)	Đất (m ²)	Cả nhân (Trđ)	Đất (m ²)	Tiền (Trđ)	Đất (m ²)	Cả nhân (Trđ)	Đất (m ²)	Tiền (Trđ)	Đất (m ²)	Cả nhân (Trđ)	Đất (m ²)	Tổng số tổ chức bị xử lý	Tổng số cá nhân bị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Số vụ	Số đối tượng	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức		
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
Ban Tiếp công dân thành phố	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Thanh tra thành phố	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Quận, huyện	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	2	0	0	0
Ninh Kiều	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Bình Thủy	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Cái Răng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Ô Môn	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Thốt Nốt	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Cư Đốc	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	2	0	0	0
Thới Lai	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Vinh Thanh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Phong Điền	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Số ngành	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Văn phòng UBND thành phố	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Kế hoạch và Đầu tư	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Nội vụ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Y tế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Xây dựng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tài chính	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Giao thông Vận tải	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Nông nghiệp và PTNT	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Công Thương	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tài nguyên và Môi trường	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Khoa học và Công nghệ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Giáo dục và Đào tạo	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Văn hóa, Thể thao và Du lịch	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Lao động - Thương binh và Xã hội	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Thông tin và Truyền thông	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tư pháp	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Người vụ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Đàn tộc	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	2	0	0	0